

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2012/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 16 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định về một số chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở thực hiện xã hội hóa hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc quy định một số chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở thực hiện xã hội hóa hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về một số chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở thực hiện xã hội hóa (viết tắt là XHH) hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ với những nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.**1.1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở thực hiện XHH (ngoài công lập) hoạt động trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh.

Những nội dung không có trong Quy định của Quyết định này, thực hiện theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ, Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính và các văn bản Nhà nước hiện hành.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Áp dụng đối với các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh do các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị xã hội, hội nghề nghiệp, cá nhân, nhóm cá nhân hoặc cộng đồng dân cư thành lập, đầu tư cơ sở vật chất và tự đảm bảo kinh phí hoạt động, không sử dụng ngân sách Nhà nước (gọi chung là cơ sở thực hiện XHH).

b) Các tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở thực hiện XHH có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoạt động trong các lĩnh vực nêu tại Tiết a, Khoản 1.2, Điều 1 thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết này.

2. Những lĩnh vực ưu tiên khuyến khích phát triển XHH và điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển XHH.

2.1. Những lĩnh vực ưu tiên khuyến khích phát triển XHH

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Trường mầm non, trường trung học phổ thông; các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng chuyên nghiệp, đại học.

- Lĩnh vực dạy nghề: Trung cấp nghề, cao đẳng nghề.

- Lĩnh vực y tế: Cơ sở khám, chữa bệnh.

- Lĩnh vực văn hóa: Khu văn hóa đa năng.

- Lĩnh vực thể thao: Nhà luyện tập thể thao.

- Lĩnh vực môi trường: Cơ sở thu gom vận chuyển rác thải.

2.2. Điều kiện để cơ sở thực hiện XHH được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển XHH quy định tại Khoản 2, Điều 1 là cơ sở phải đảm bảo loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Nghị quyết này (có phụ lục kèm theo).

3. Những quy định cụ thể.

3.1. Chính sách về đất đai

a) Cơ sở công lập khi chuyển sang loại hình XHH được tiếp tục giao đất và miễn tiền sử dụng đất, nếu không thay đổi lĩnh vực hoạt động.

b) Cơ sở thực hiện XHH được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình XHH. Trường hợp đất được

giao hoặc thuê đất chưa được giải phóng mặt bằng thì được ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để xây dựng dự án XHH theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ hoạt động XHH sẽ được ngân sách Nhà nước hoàn trả (kinh phí giải phóng mặt bằng ngân sách Trung ương hỗ trợ 70%, ngân sách tỉnh 30%).

Riêng đối với đất đô thị, đất ở: Việc giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất có thu tiền thuê đất, hoặc miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho từng loại hình, cơ sở thực hiện XHH. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Địa điểm, vị trí giao đất cho các cơ sở thực hiện XHH phải theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch xây dựng đô thị và các điểm dân cư nông thôn. Cơ sở thực hiện XHH phải sử dụng đất đúng mục đích, không được chuyển nhượng, chuyển đổi, cho thuê lại, thế chấp quyền sử dụng đất được Nhà nước giao dưới mọi hình thức khi đã được hưởng chế độ miễn tiền sử dụng đất, miễn tiền thuê đất (trừ trường hợp được chuyển nhượng theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền). Thời gian giao đất, cho thuê đất không quá 50 năm.

3.2. Chính sách hỗ trợ đầu tư

a) Đối với các cơ sở công lập hoặc bán công khi chuyển sang loại hình cơ sở thực hiện XHH, được tiếp tục quản lý toàn bộ cơ sở vật chất hiện đang sử dụng. Phần vốn đầu tư cơ sở vật chất từ nguồn ngân sách Nhà nước, tùy theo điều kiện cụ thể của từng đơn vị cơ sở, việc bán hoặc cho thuê với giá ưu đãi do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Các cơ sở thực hiện XHH có dự án đầu tư hợp pháp trong phạm vi đất được giao hoặc thuê đất hoạt động trong lĩnh vực nêu tại Khoản 1.2, Điều 1 được hưởng các chính sách ưu đãi sau:

b.1. Dự án đầu tư xây dựng mới các trường mầm non, trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng chuyên nghiệp, đại học, trung cấp nghề, cao đẳng nghề được ngân sách tỉnh hỗ trợ (01 lần) vốn đầu tư theo các mức:

- Trường mầm non: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà lớp học 04 phòng học, theo mẫu thiết kế 4 P1;

- Trường trung cấp nghề: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà lớp học (2 tầng) 06 phòng học, theo mẫu thiết kế 6 P1;

- Các trường: Trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà lớp học (2 tầng) 08 phòng học, theo mẫu thiết kế 8 P1;

- Các trường: Cao đẳng chuyên nghiệp, đại học: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà lớp học (2 tầng) 10 phòng học, theo mẫu thiết kế 10 P1;

b.2. Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở khám, chữa bệnh được ngân sách tỉnh hỗ trợ (01 lần) vốn đầu tư theo mức:

- Các bệnh viện: Đa khoa, Điều dưỡng và Phục hồi chức năng: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà điều trị nội trú (2 tầng) có quy mô: 20 phòng bệnh nhân, 02 phòng tiêm, 02 phòng trực bác sỹ, 02 buồng vệ sinh và 01 cầu thang bộ.

- Bệnh viện chuyên khoa, cơ sở bảo trợ xã hội: Mức hỗ trợ có giá trị tương đương một nhà điều trị nội trú (2 tầng) có quy mô: 10 phòng bệnh nhân, 01 phòng tiêm, 01 phòng trực bác sỹ, 01 buồng vệ sinh và 01 cầu thang bộ.

b.3. Dự án đầu tư xây dựng mới cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao được ngân sách tỉnh hỗ trợ (01 lần) vốn đầu tư theo mức:

- Khu văn hóa đa năng: Mức hỗ trợ từ 30 - 40% dự toán được sở quản lý chuyên ngành xây dựng thẩm quyền, mức hỗ trợ tối đa không quá 02 tỷ đồng.

- Nhà luyện tập thể thao: Mức hỗ trợ 40% dự toán được sở quản lý chuyên ngành xây dựng thẩm định, mức hỗ trợ tối đa không quá 2,5 tỷ đồng.

b.4. Dự án đầu tư xây dựng mới trong lĩnh vực môi trường: Cơ sở thu gom, vận chuyển rác thải được ngân sách tỉnh hỗ trợ (01 lần) vốn đầu tư để mua sắm một xe ô tô vận chuyển rác thải, mức hỗ trợ tối đa không quá 02 tỷ đồng.

b.5. Các dự án đầu tư xây dựng mới, thuộc danh mục ghi tại Tiết b.1 đến b.4 trên địa bàn các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Cẩm Khê, Tam Nông, Thanh Thủy, Hạ Hòa, Đoan Hùng, Thanh Ba được hỗ trợ thêm 20% so với mức hỗ trợ của loại hình đó.

3.3. Chính sách đào tạo và bồi dưỡng cán bộ

a) Cán bộ, nhân viên cơ hữu trong các cơ sở công lập, bán công khi chuyển sang loại hình cơ sở thực hiện XHH, được tạo điều kiện để tiếp tục ký hợp đồng làm việc tại các cơ sở đó (nếu có nhu cầu) và được hưởng các chế độ theo quy định.

b) Các cơ sở thực hiện XHH có nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, nhân viên tại các trường cao đẳng, đại học công lập thuộc tỉnh quản lý (nếu trúng tuyển) được ngân sách tỉnh hỗ trợ tiền học phí trong thời gian học tập tại trường.

3.4. Chính sách khen thưởng

a) Tập thể và người lao động trong các cơ sở thực hiện XHH có thành tích xuất sắc được Nhà nước biểu dương, khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua theo quy định Nhà nước hiện hành.

b) Các tập thể, cá nhân tham gia ủng hộ, tài trợ, đóng góp tiền của, vật tư, công sức... để tổ chức, phục vụ cho các hoạt động XHH trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường được Nhà nước ghi nhận và khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 2: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan phổ biến, hướng dẫn, việc thực hiện các nội dung nêu tại Điều 1 của Quyết định này, đồng thời phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất cân đối vốn, xây dựng phương án bố trí vốn hỗ trợ cho các cơ sở XHH hàng năm, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành, thị trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc thấy cần phải bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp).

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Lao động TB&XH, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ; các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị, các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Dân Mạc (Đã ký)

DANH MỤC**LOẠI HÌNH, TIÊU CHÍ QUY MÔ, TIÊU CHUẨN CỦA CÁC CƠ SỞ ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, DẠY NGHỀ, Y TẾ, VĂN HÓA, THỂ THAO, MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 16/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

I - CƠ SỞ THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**A - ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON, PHỔ THÔNG.**

Cơ sở giáo dục	Quy mô tối thiểu	Số trẻ, học sinh tối đa/lớp, nhóm trẻ	Diện tích đất tối thiểu	Tiêu chuẩn	Điều kiện được ưu đãi
1. Trường Mầm non		3 - 12 tháng tuổi: 15 trẻ 13 - 24 tháng: 20 trẻ 25 - 36 tháng: 25 trẻ		Điều lệ (QĐ số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ GD&ĐT)	Ổn định từ 3 năm trở lên
- Khu vực thành, thị	150 trẻ	3 - 4 tuổi: 25 trẻ	8m ² /trẻ		Huy động từ 150 trẻ trở lên
- Khu vực nông thôn, miền núi	100 trẻ	4 - 5 tuổi: 30 trẻ 5 - 6 tuổi: 35 trẻ	12m ² /trẻ		Huy động từ 100 trẻ trở lên
2. Trường THPT				Điều lệ (QĐ số 07/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/4/2007 của Bộ GD&ĐT)	Ổn định từ 3 năm trở lên
- Khu vực thành, thị	9 lớp	45 học sinh/lớp	6 m ² /HS		Nhập học từ 3 lớp/năm
- Khu vực nông thôn, miền núi	6 lớp	45 học sinh/lớp	10m ² /HS		Nhập học từ 2 lớp/năm

B - ĐỐI VỚI ĐÀO TẠO CHUYÊN NGHIỆP:

1. Trường Trung cấp chuyên nghiệp	200 HS	Tỷ lệ tối đa HS/GV Y, dược, TĐTT 20; khác 25 - 30 HS/GV	30m ² /HS	Điều lệ (QĐ số 43/2008/QĐ-BGDĐT ngày 29/7/2008)	Ổn định trên 3 năm huy động tối thiểu 100 hs/năm
2. Trường Cao đẳng chuyên nghiệp	300 SV	Tỷ lệ tối đa HS/GV. Y, dược, TĐTT 15; khác 22 - 25 HS/GV	55m ² /SV	Điều lệ (QĐ số 43/2008/QĐ- BGDĐT ngày 29/7/2008)	Ổn định trên 3 năm huy động tối thiểu 100 hs/năm
3. Trường Đại học	300 SV	Tỷ lệ tối đa HS/GV. Y, dược 15, TĐTT 10; khác 20 - 25 HS/GV	55m ² /GV	Điều lệ (QĐ số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003)	Ổn định trên 3 năm huy động tối thiểu 100 hs/năm

II. CƠ SỞ THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC DẠY NGHỀ

Loại hình	Quy hoạch mạng lưới	Quy mô tối thiểu	CSVC, thiết bị	D.tích đất tối thiểu	Tiêu chuẩn thiết kế	Số lượng nghề ĐT	Đội ngũ CB, GV
1. Trung cấp nghề	Phù hợp với QH	140 học sinh (04 lớp)	Đảm bảo theo quy mô ĐT	Đô thị 01 ha. Ngoài đô thị 3 ha	QĐ số 21/2003/QĐ-BXD ngày 28/7/2003	Từ 03 nghề trở lên	Theo quy định nhà nước hiện hành
2. Trường Cao đẳng nghề	Phù hợp với QH	175 học sinh (05 lớp)	Đảm bảo theo quy mô đào tạo	Đô thị 01 ha. Ngoài đô thị 2 ha	- Phòng học 1,3m ² /HS - P.thực hành 2,5m ² /HS	Có chương trình dạy nghề theo quy định	Theo quy định nhà nước hiện hành

III - CƠ SỞ THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Cơ sở khám, chữa bệnh	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Ghi chú
1. Bệnh viên đa khoa, Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	- Quy mô: Từ 100 giường bệnh trở lên. - Nhân lực: Theo Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 - XD Theo tiêu chuẩn Quyết định số 18/2007/QĐ-BXD ngày 15/5/2007 của Bộ Trưởng Bộ xây dựng - Thiết bị y tế: Theo Quyết định số 437/QĐ-BYT ngày 20/02/2002 của Bộ Trưởng Bộ Y tế	Áp dụng theo quy định Nhà nước hiện hành
2. Bệnh viện chuyên khoa (Kể cả cơ sở Bảo trợ XH)	- Quy mô: Từ 50 giường bệnh trở lên. - Nhân lực, tiêu chuẩn XD, trang thiết bị y tế: Thực hiện theo quy định Nhà nước hiện hành	

IV - CƠ SỞ THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO

Danh mục, loại hình	Tiêu chí về quy mô	Tiêu chuẩn, chất lượng
A - LĨNH VỰC VĂN HÓA		
Khu văn hóa đa năng	- Hoạt động độc lập, diện tích đất tối thiểu 2.500m ² . - Trong quy hoạch của địa phương	- Tổ chức nhiều loại hình VH, dịch vụ văn hóa, thể thao, thương mại, du lịch, vui chơi giải trí công nghệ cao.
B - LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO		
Nhà tập luyện thể thao	- Diện tích tối thiểu 200m ² - XD đảm bảo tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 287-2004	- Có Ban QL và đội ngũ nhân viên phục vụ. Có các công trình phụ trợ. Thiết bị phục vụ tập luyện đảm bảo tiêu chuẩn nhà nước quy định. - Đảm bảo VSMT ứng các quy định an toàn, phòng chống cháy, nổ và VSMT - Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt

V - CƠ SỞ THỰC HIỆN XÃ HỘI HÓA TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG.

Loại hình, nghề nghiệp	Quy mô	Tiêu chuẩn cán bộ	Nhu cầu cấp đất	Yêu cầu CSVC, năng lực, công nghệ	Ghi chú
1. Cơ sở thu gom vận chuyển rác thải	Theo quy hoạch được duyệt	Cán bộ chủ chốt phải có trình độ Đại học các ngành xây dựng, công nghệ MT, quản lý MT	Theo quy hoạch, kế hoạch của địa phương. Theo Thông tư số 05/2007/TT-BTNMT ngày 30/5/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Được cấp phép đầu tư. Đăng ký năng lực về công nghệ được phê duyệt. Có năng lực tài chính. - Lập báo cáo tác động môi trường. - Đã đi vào hoạt động được xác nhận đạt tiêu chuẩn 	